

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 11/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ - HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Kế
2. Bà Vũ Thị Toan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A (còn có tên gọi khác là T), sinh năm 1988 tại xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn NL, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Phạm Thị C; có vợ là Phạm Thị B (đã ly hôn năm 2018) và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2021 đến nay “*có mặt tại phiên tòa*”.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đức Lăng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

Bị hại: Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1997 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Thôn NL, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Thôn AX, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên

- Anh Trần Mạnh V, sinh năm 1991 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Thôn NM, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Đỗ Chí H, sinh năm 1992 “*vắng mặt*”.

- Anh Lê Anh M, sinh năm 2000 “*vắng mặt*”.

Đều có địa chỉ: Thôn NT, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1989 “*vắng mặt*”.

-Bà Phạm Thị C, sinh năm 1952 “*có mặt*”.

Đều có địa chỉ: Thôn NL, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/7/2020, Nguyễn Thế A cùng bạn là Đỗ Văn T ngồi uống nước tại quán của bà Nguyễn Thị Th ở thôn AX, xã AV, huyện T. Khoảng 15 phút sau, bị cáo thấy bàn bên cạnh có anh Đỗ Mạnh C đang ngồi uống nước một mình, trên mặt bàn để một chiếc ví màu đen. Khi anh C cầm điều cày cúi xuống hút thuốc lào để chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen lên trên chiếc ví thì bị cáo nảy sinh ý định lấy ví và điện thoại của anh C. Bị cáo nói với anh T: “Hay là anh với em cướp ví và điện thoại của thằng kia đi” thì anh T nói: “Thôi mày đừng làm những điều ấy làm gì”. Bị cáo không nghe vẫn đi lại gần bàn của anh C dùng tay phải cầm ví, điện thoại cho vào túi quần bên phải đang mặc. Anh C ngẩng mặt lên nhìn thấy hỏi “*O, anh làm gì đấy*” nhưng bị cáo không nói gì chạy ra xe mô tô của mình, chạy được khoảng 06 mét thì anh C đuổi theo ôm chân lại hô “*Cướp*”. Bị cáo dùng tay chân đấm, đạp vào người anh C thì mọi người trong quán chạy ra can ngăn. Bị cáo tiếp tục chạy về phía xe mô tô của mình định nổ xe đi thì bị anh Lê Anh M cùng một số người dân chặn lại. Anh C chạy đến rút chìa khóa xe mô tô ra thì bị cáo xuống xe chạy ra bàn uống nước cầm chiếc điều cày bằng Inox dài 60cm vụt một nhát trúng vào sườn bên trái của C (ví và điện thoại của C vẫn nằm ở túi quần bị cáo đang mặc). Khi không thể bỏ chạy bị cáo lấy ví và điện thoại trả lại anh C và anh C trả lại bị cáo chìa khóa xe mô tô. Kiểm tra bên trong chiếc ví trên có 236.000 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) tiền VNĐ, trong đó có một tờ mệnh giá 100.000 đồng, hai tờ mệnh giá 50.000 đồng, một tờ mệnh giá 20.000 đồng, một tờ mệnh giá 10.000 đồng, một tờ mệnh giá 5.000 đồng, một tờ mệnh giá 1.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐG ngày 12/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen, dung lượng bộ nhớ 256 Gb, đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*); 01 ví da màu đen, loại ba ngăn, dạng ví gấp, kích thước 12x9 cm, đã qua sử dụng trị giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*).

Bị cáo và anh Đỗ Mạnh C đều bị thương tích không đáng kể, có đơn tự nguyện từ chối giám định tỷ lệ phần trăm thương tích.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thế A có tiền sử bệnh tâm thần. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 229/KLGD ngày 25/6/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương- Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, đối tượng Nguyễn Thế A có bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định, bệnh ở giai đoạn ổn định. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành

vi. Tại thời điểm giám định bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với anh Đỗ Văn T không đồng ý với bị cáo thực hiện tội phạm, mà còn có lời nói can ngăn nên không có căn cứ xử lý đồng phạm.

Đối với các đồ vật, vật chứng thu giữ và trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen, dung lượng bộ nhớ 256 Gb, đã qua sử dụng và 01 ví da màu đen, loại ba ngăn, dạng ví gấp, kích thước 12x9 cm, đã qua sử dụng, bên trong có 236.000 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) tiền VNĐ, đã trao trả cho bị hại là anh Đỗ Mạnh C; 01 điều cày bằng kim loại màu trắng, dài 60cm, đã trả lại chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Th. Anh C, bà Th không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, gắn biển kiểm soát: 89B1- 820.59, số khung: RLHJA3914KY168372, số máy: JA39E-1026050 kèm theo một chìa khóa xe, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thế A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-TL ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 06 tháng đến 05 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh C đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen và 01 ví da bên trong có số tiền 236.000 đồng. Anh C không yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Thế A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, gắn biển kiểm soát: 89B1- 820.59, số khung: RLHJA3914KY168372, số máy: JA39E-1026050, kèm theo một chìa khóa xe là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì là người khuyết tật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại cơ quan điều tra cũng như tại

phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hiện bị cáo đang điều trị bệnh tâm thần tại Trung tâm điều dưỡng thần kinh Hưng Yên. Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1; 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 22/7/2020; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 22/7/2020; Kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐG ngày 12/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 22/7/2020, tại quán nước của bà Vũ Thị Th ở thôn AX, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo Nguyễn Thế A đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen trị giá 12.000.000 đồng, 01 ví da trị giá 50.000đ bên trong có số tiền 236.000 đồng của anh Đỗ Mạnh C để trên bàn uống nước. Khi bị anh C phát hiện, ngăn cản để lấy lại tài sản thì bị cáo đã dùng tay, chân và dùng điều cày bằng inox dài 60cm đánh anh C. Do bị anh C và nhiều người dân ngăn cản, không thể bỏ chạy nên bị cáo đã buộc phải trả lại tài sản cho anh C. Tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh C trị giá 12.286.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung sử dụng chiếc điều cày bằng inox là phương tiện nguy hiểm. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã dùng tay, chân và điều cày bằng inox đánh anh C nhằm mục đích cướp tài sản.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, coi thường pháp luật khó giáo dục cải tạo.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 18/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo mắc bệnh tâm thần hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người khuyết tật mắc bệnh tâm thần dẫn đến hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên HĐXX quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật, đồng thời vẫn có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích và ý thức tuân thủ pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với anh Đỗ Văn T không thống nhất, bàn bạc với bị cáo thực hiện tội phạm, còn có lời nói can ngăn bị cáo thực hiện tội phạm nên không xem xét xử lý đối với T là đúng quy định pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen, dung lượng bộ nhớ 256 Gb, đã qua sử dụng và 01 ví da màu đen, loại ba ngăn, dạng ví gấp, kích thước 12x9 cm bên trong có 236.000 đồng đã trả lại chủ sở hữu, anh C nhận tài sản không yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, gắn biển kiểm soát: 89B1- 820.59, số khung: RLHJA3914KY168372, số máy: JA39E-1026050, kèm theo một chìa khóa xe, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điều cày bằng kim loại màu trắng, dài 60cm, đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Th, bà Th không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm h, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A (còn có tên gọi khác là T) phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 05 năm tù (*năm năm tù*), thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, gắn biển kiểm soát: 89B1- 820.59, số khung: RLHJA3914KY168372, số máy: JA39E-1026050, kèm theo một chìa khóa xe, không liên quan đến việc phạm tội. (*Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 29/11/2021 giữa cơ quan Công an và Chi cục THADS huyện Tiên Lữ*).

Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo vì là người khuyết tật.

Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang